

*Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2015*

## **BÁO CÁO**

### **TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC 9 THÁNG VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ QUÝ IV NĂM 2015**

---

Trong 9 tháng năm 2015, tình hình kinh tế - xã hội tiếp tục chuyển biến tích cực và đạt kết quả khá toàn diện trên các lĩnh vực. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức. Trong bối cảnh đó, được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Bộ Giao thông vận tải, sự phối hợp của các ban, ngành, địa phương và sự quyết tâm, nỗ lực của lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, “*Phát huy truyền thống 70 năm đi trước mở đường, tiếp tục đổi mới, quyết liệt cải cách, vì sự hài lòng hơn của người dân và doanh nghiệp*”, Cục Đường thủy nội địa Việt Nam đã triển khai đồng bộ, mạnh mẽ các giải pháp thực hiện, khắc phục khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ công tác 9 tháng đầu năm 2015 trên tất cả các lĩnh vực, kết quả thực hiện như sau:

#### **A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ 9 THÁNG NĂM 2015**

##### **I. Kết quả đạt được trên từng lĩnh vực chuyên môn**

###### **1.1. Công tác xây dựng văn bản QPPL:**

Năm 2015, Cục được giao soạn thảo 13 Dự thảo văn bản, gồm:

- Nghị định: 01;

- Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: 02;

- Thông tư: 10 (*01 Thông tư do Bộ Tài chính ban hành, 01 Thông liên tịch giữ Bộ GTVT và Bộ VHTT&DL, 8 Thông tư do Bộ GTVT ban hành*).

Các dự thảo văn bản trên đã trình Bộ GTVT đúng tiến độ và đang trong quá trình thảo luận, lấy ý kiến các cơ quan đơn vị liên quan.

Bộ GTVT cho lùi thời gian ban hành Dự thảo Thông tư quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ ĐTNĐ (*tại Quyết định số 2087/QĐ-BGTVT ngày 10/6/2015*), tháng 9 trình Dự thảo, tháng 12/2015 ban hành; Thông tư quy định về quản lý cảng, bến thủy nội địa tháng 9/2015 trình Dự thảo và năm 2016 ban hành.

Đối với Dự thảo Nghị định quy định xử phạt VPHC trong lĩnh vực GTĐTNĐ, Cục đã hoàn tất hồ sơ trình Bộ GTVT xem xét và gửi Bộ Tư pháp thẩm định trong tháng 9/2015.

Đến nay, đã ban hành:

- Thông tư số 47/2015/TT-BGTVT ngày 14/9/2015 quy định phạm vi trách nhiệm của thuyền viên, người lái phương tiện và định biên an toàn tối thiểu trên phương tiện thủy nội địa. Thông tư có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2016;

- Quyết định số 47/2015/QĐ-TTg ngày 05/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển giao thông vận tải đường thủy nội địa Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ 01/12/2015.

- Công tác phổ biến văn bản quy phạm pháp luật: Phối hợp với Công đoàn tổ chức Hội nghị phổ biến văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 tại khu vực phía Nam, ngày 22/5/2015 và khu vực phía Bắc ngày 29/5/2015.

- Đôn đốc các đơn vị rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực giao thông ĐTNĐ theo Văn bản số 1084/CĐTNĐ-PCTTr ngày 05/6/2015; tổng hợp ý kiến đề xuất, kiến nghị phục vụ việc xây dựng chương trình soạn thảo văn bản QPPL năm 2016 trình Bộ GTVT.

*(Phụ lục 1. Công tác xây dựng văn bản QPPL năm 2015)*

### **1.2. Công tác xây dựng và triển khai các đề án, quy hoạch:**

- Năm 2015, Cục được giao thực hiện tổng số 09 đề án (trong đó có 07 đề án chuyên tiếp từ năm 2014). Đến nay, Cục đã xây dựng và trình Bộ 07 đề án - 01 Đề án đã được phê duyệt; đang triển khai thực hiện 02 đề án quy hoạch.

- Công tác xây dựng đề án đảm bảo đúng thời gian, lộ trình theo kế hoạch được Bộ GTVT giao. Tuy nhiên việc triển khai xây dựng vẫn còn những tồn tại như chưa thống nhất về nội dung xây dựng (cụ thể đề án vị trí việc làm của các đơn vị phải làm nhiều lần do không có sự hướng dẫn cụ thể).

- Nội dung đề án chưa đánh giá tác động, khảo sát, tổng kết thực tiễn, lấy ý kiến cơ quan, tổ chức và đối tượng chịu tác động trực tiếp. Ý kiến thẩm định, góp ý trong nhiều trường hợp mới chỉ tập trung vào việc xem xét tính hợp hiến, hợp pháp, chưa chú ý nhiều đến tính khả thi của đề án.

### **1.3. Công tác quản lý vận tải và ATGT:**

#### **a) Công tác ATGT:**

- Ban hành 02 Kế hoạch và 42 văn bản chỉ đạo các Chi cục, Cảng vụ, các Công ty cổ phần quản lý, bảo trì đường thủy nội địa và các địa phương tăng cường đảm bảo an toàn giao thông đường thủy nội địa trong các dịp nghỉ Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Ất Mùi, dịp nghỉ Lễ 30/4, 01/5, dịp nghỉ Lễ 02/9 và dịp khai giảng đầu năm 2015. Cục Đường thủy nội địa Việt Nam đã công bố số điện thoại đường dây nóng và tổ chức ứng trực đầy đủ trong dịp Tết Nguyên đán, nghỉ Lễ 30/4, 01/5, dịp nghỉ Lễ 02/9, dịp khai giảng đầu năm 2015 và tiếp tục duy trì lâu dài, thường xuyên.

- Tổ chức các Đoàn kiểm tra liên ngành cấp Cục tại các địa phương Hòa Bình, Hưng Yên, Quảng Nam, Quảng Bình, Quảng Ninh, Kiên Giang và Hậu Giang. Bên cạnh đó phòng đã tham gia Đoàn kiểm tra của Bộ Giao thông vận tải kiểm tra an toàn giao thông trong hoạt động vận tải hành khách tại các địa phương Ninh Bình, Cần Thơ, Thừa Thiên Huế; phối hợp tham gia Đoàn kiểm tra với Cục Cảnh sát giao thông tại các địa phương Hải Phòng và Thái Bình.

- Công tác tuyên truyền an toàn giao thông đường thủy nội địa: tổ chức tuyên truyền an toàn giao thông đường thủy nội địa theo trọng tâm, trọng điểm (tập trung vào vận động người đi đò mắc phao áo, dụng cụ nổi cứu sinh cá nhân; vận động thuyền viên, doanh nghiệp vận tải không chở quá tải trọng cho phép) và với nhiều hình thức phong phú (tạo banner trên công thông tin điện tử của Cục; tạo clip trên Youtube; tạo mạng cộng đồng trên Facebook...).

- Tổ chức Hội nghị An toàn giao thông vào ngày 26/6/2015 và ngày 24/9/2015 để đưa ra các giải pháp nhằm kiểm chế giảm tai nạn giao thông đường thủy nội địa.

- Chỉ đạo 02 Chi cục tổ chức Lễ ra quân tháng An toàn giao thông 2015 (đã tổ chức tại Hà Nội và Hải Phòng, thành phố Hồ Chí Minh, Cần Thơ, Cà mau, An Giang, Đồng Tháp);

- Báo cáo Ủy ban ATGT quốc gia kết quả 5 năm cuộc vận động “văn hóa giao thông với bình yên sông nước”; xây dựng tham luận và đôn đốc các doanh nghiệp tổ chức cá nhân, đơn vị thuộc lĩnh vực đường thủy nội địa xây dựng tham luận báo cáo tại Hội nghị an toàn giao thông Việt Nam năm 2015 (dự kiến tổ chức vào tháng 11/2015). Tham gia Hội đồng chuyên môn chuyên bị cho Hội nghị Nâng cao hiệu quả công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông đường thủy nội địa khu vực các tỉnh miền Đông và miền Tây nam Bộ.

*b) Tình hình tai nạn giao thông:*

#### **\* Số liệu thống kê**

Theo thống kê của Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, tính đến ngày 15 tháng 9 năm 2015, trên phạm vi cả nước xảy ra 91 vụ tai nạn giao thông đường thủy nội địa, làm chết 38 người, bị thương 7 người, chìm đắm 82 phương tiện, ước tính khoảng 18,6 tỷ đồng;

So với 9 tháng đầu năm 2014, tăng 09 vụ (09/82=10,97%), giảm 18 người chết (18/56= 32,14%), số người bị thương không tăng, không giảm;

#### **\* Phân tích tai nạn:**

- Các địa phương có sự gia tăng về tai nạn giao thông đường thủy nội địa là: Đồng Tháp (13 vụ), Long An (8 vụ), Quảng Ninh (7 vụ), Tiền Giang (7 vụ), Hà Nội (5 vụ), Cần Thơ (5 vụ), An Giang (4 vụ), Hưng Yên (4 vụ), Hải Dương (4 vụ) so với năm 2014. Miền Nam 49 vụ; Miền Bắc 37 vụ, miền Trung 2 vụ.

#### **- Các nguyên nhân chính dẫn**

Không tuân thủ quy tắc giao thông 34vụ chiếm (37,36%), chết 17 người chiếm (44,74%); đâm va vào công trình 7 vụ chiếm 7,69% không chết người; điều kiện thời tiết giông lốc 6 vụ chiếm 6,59% chết 3 người chiếm 7,89%; chở quá tải trọng cho phép 5 vụ chiếm 5,49% chết 2 người chiếm 5,26%; xê dịch hàng hóa 8 vụ chiếm 8,79% chết 3 người chiếm 7,89%; say rượu đi thuyền 4 vụ chiếm 4,39% chết 8 người chiếm 21,5%; các nguyên nhân khác 27vụ chiếm 29,69% chết 12,72%.

#### **\* Loại phương tiện**

- Phương tiện chở hàng: 69 (73,40%); làm chết 16 người (42,11%); trong đó phương tiện chở vật liệu xây dựng 52 vụ chiếm 60,47% chết 14 người 36,84%;

- Phương tiện gia dụng: 18 (19,15%); làm chết 22 (57,90%).

- Phương tiện chở khách: 7 (7,45%); không gây chết người.

*(Phụ lục 2. Phân tích nguyên nhân gây tai nạn)*

### *c) Công tác vận tải*

- Triển khai báo cáo trực tuyến công tác vận tải thủy nội địa và ban hành các văn bản yêu cầu các đơn vị thực hiện chế độ báo cáo trực tuyến; tổng hợp, lập danh sách các doanh nghiệp vận tải thủy nội địa trên phạm vi cả nước đưa lên cổng thông tin điện tử của Cục; thông báo công khai, rộng rãi số điện thoại đường dây nóng của Cục để tiếp nhận kịp thời thông tin phản ánh của người dân, doanh nghiệp trong công tác vận tải thủy nội địa.

- Tổ chức 02 Hội nghị trực tuyến: “Hội nghị bàn về giải pháp phát triển vận tải container bằng đường thủy nội địa từ Hải Phòng về Việt Trì” và “Hội nghị tiếp xúc các doanh nghiệp vận tải thủy nội địa, cảng thủy nội địa năm 2015”.

- Có văn bản trả lời kiến nghị của các doanh nghiệp tại 02 Hội nghị do Cục tổ chức (văn bản 920/CĐTND-VT-ATGT ngày 20/5/2015) và trả lời kiến nghị của các doanh nghiệp tại “Hội nghị đối thoại các doanh nghiệp vận tải” do Bộ Giao thông vận tải tổ chức (văn bản số 1727/CĐTND-VT-ATGT ngày 20/8/2015); trả lời kiến nghị của các Hiệp Hội vận tải (văn bản số 1646/CĐTND-VT-ATGT ngày 10/8/2015)

- Xây dựng kế hoạch tổ chức Hội nghị Sơ kết 01 năm triển khai tuyến vận tải ven biển trình Bộ Giao thông vận tải.

- Phối hợp với Viện Chiến lược giao thông vận tải hoàn thiện đề cương khảo sát tuyến vận tải chính, trình Bộ Giao thông vận tải phê duyệt dự toán kinh phí triển khai thực hiện.

- Các văn bản chỉ đạo điều hành trong công tác kiểm soát tải trọng phương tiện: văn bản triển khai Thông tư số 60/2014/TT-BGTVT và Thông tư số 80/2014/TT-BGTVT (văn bản số 237 ngày 12/02/2015); văn bản yêu cầu Cảng vụ Đường thủy nội địa thực hiện đúng các quy định về việc xếp hàng hóa đúng quy định (văn bản số 1023/CĐTND-VT-ATGT ngày 28/5/2015).

- Triển khai Nghị quyết 19/NQ-CP (văn bản số 1754/CĐTND-VT-ATGT ngày 25/8); báo cáo 5 năm công tác phát triển vận tải tại các địa bàn quan trọng về an ninh, quốc phòng; báo cáo công tác đấu tranh, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; báo cáo tình hình thực hiện Đề án Tái cơ cấu vận tải thủy nội địa.

### **Kết quả hoạt động vận tải thủy nội địa**

Theo số liệu báo cáo của các đơn vị (đơn vị thuộc Cục và Sở Giao thông vận tải các tỉnh, thành phố) tính đến ngày 14/9/2015, hoạt động vận tải thủy nội địa đạt được kết quả như sau:

- *Lượt phương tiện vào cảng 127.512 (lượt);*

- *Lượt phương tiện ra cảng 76.340 (lượt);*

- *Lượng hàng hóa nhập cảng 20.714.906,81 (tấn);*

- Lượng hàng hóa xuất cảng 17.789.681,70 (tấn);
- Lượng hành khách thông qua cảng 2.249.215 (HK);
- Lượt phương tiện vào bến 306.964 (lượt);
- Lượt phương tiện ra bến 214.243 (lượt);
- Lượng hàng hóa nhập bến 38.377.720,46 (tấn) ;
- Lượng hàng hóa xuất bến 21.723.038,08 (tấn);
- Lượng hành khách thông qua bến 11.801.204 (HK)

#### **1.4. Công tác quản lý bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông và phòng chống thiên tai, chống va trôi, cứu hộ cứu nạn:**

##### **a) Công tác quản lý bảo trì KCHT**

- Hoàn thành phê duyệt phương án và tổ chức thực hiện công tác quản lý, bảo trì thường xuyên và các công trình sửa chữa không thường xuyên đường thủy nội địa đảm bảo tiến độ, chất lượng, đúng trình theo quy định. Trên 6.612,4km đường thủy nội địa quốc gia được triển khai 17.359 báo hiệu (10.880 báo hiệu bờ; 3.896 báo hiệu cầu; 2.583 báo hiệu dưới nước và 6.958 đèn báo hiệu);

*(Phụ lục 3. Tiến độ giải ngân)*

- Hoàn thành phê duyệt giá sản phẩm dịch vụ công ích lĩnh vực quản lý bảo trì đường thủy nội địa năm 2015 đã được giao vốn; thực hiện đấu thầu, đặt hàng và tổ chức triển khai theo quy định. Bao gồm: 25 đơn vị thực hiện quản lý, bảo trì thường xuyên với tổng kinh phí 271,5 tỷ đồng; công tác điều tiết, chống va trôi và các công trình sửa chữa khoảng 200 tỷ đồng.

- Triển khai điều tiết đảm bảo giao thông tại các vị trí trọng điểm như: Sông Đào Hạ Lý; sông Móng Cái; kênh Quàn Liêu; khu vực km 11 và km45-46 sông Lô; điều tiết thác đèn Hàn – sông Lèn; cầu Bình Lợi – sông Sài Gòn; khu vực bãi cạn Đông Lạnh- sông Hiếu; Tạ Khoa - Pa Vinh.

- Rà soát tổng hợp báo hiệu các sông thuộc Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Huế và Quảng Nam và bàn giao cho địa phương.

- Tuyển đường thủy nội địa quốc gia lòng hồ thủy điện Sơn La: Bộ thống nhất chủ trương công bố tuyển đường thủy nội địa quốc gia lòng hồ thủy điện Sơn La và Cục đang triển khai xây dựng hệ thống báo hiệu, xong trong tháng 10/2015 và công bố tuyển đường thủy nội địa quốc gia lòng hồ thủy điện Sơn La và đưa vào quản lý từ tháng 11/2015.

- Tổ chức thí điểm lắp đặt giám sát hành trình cho phương tiện kiểm tra tuyển tại Công ty CP QLBT ĐTNĐ số 4 và đã có văn bản yêu cầu các Chi Cục lắp đặt tối thiểu 30% thiết bị giám sát hành trình trên các phương tiện thực hiện công tác quản lý, bảo trì trong năm 2015, trong năm 2016 sẽ lắp toàn bộ trên các phương tiện.

- Nghiên cứu và thí lắp đặt thiết bị giám sát trên báo hiệu đường thủy nội địa.

- Xây dựng phương án Đấu thầu theo mục tiêu: Năm 2016 thí điểm một số tuyển với thời gian thực hiện là 2 năm, dự kiến trong Quý IV triển khai thực hiện thí điểm.

*b) Công tác đảm bảo giao thông mùa cạn 2014-2015:*

- Kiểm tra một số vị trí trọng điểm mùa cạn trên sông Hồng (khu vực luồng Trung Châu, Bác Cổ, Cao Đại), khu vực bãi cạn Ngã ba Xi Măng – sông Đào Hạ Lý.

- Dự án nạo vét khơi thông luồng Âu Tắc Thủ hoàn thành đưa vào sử dụng từ ngày 31/3/2015 với khối lượng nạo vét là 59.952 m<sup>3</sup>. Nạo vét đảm bảo giao thông bãi cạn Ngã ba Xi Măng trên sông Đào Hạ Lý hoàn thành đưa vào sử dụng ngày 31/3/2015 với khối lượng nạo vét là 28.152,7 m<sup>3</sup>; khối lượng đắp đê bao là 1.574,5m<sup>3</sup>;

- Duyệt triển khai, bổ sung phương án điều tiết hướng dẫn phương tiện đối với luồng mới qua khu vực Âu Tắc Thủ mới.

*c) Công tác PCBL và TKCN:*

- Kế hoạch phòng chống thiên tai và TKCN năm 2015 của Cục ĐTNĐ Việt Nam tại văn bản số 713/CĐTNĐ-QLHT ngày 23/4/2015; Triển khai thực hiện Quyết định số 224/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ;

- Huy động phương tiện, thiết bị và nhân lực tham gia ứng phó thiên tai, sự cố trong mùa lũ, bão năm 2015 trên tuyến đường thủy nội địa quốc gia, đã tổ chức, chỉ đạo các đơn vị triển khai điều tiết chống va trôi tại các cầu Hồ trên sông Đuống, cầu Bình trên sông Kinh Thầy và cụm cầu Việt Trì, cầu Hồng Ngự, An Long, Ô Môn và khu vực km19 sông Kinh Thầy.

- Thông báo cho các cơ quan, ban ngành, chính quyền địa phương và cho các phương tiện tham gia giao thông thủy được biết các vị trí chống va trôi các cầu trên tuyến đường thủy nội địa quốc gia để tuân thủ theo các quy định tại khu vực.

**1.5. Công tác đầu tư xây dựng:**

Hiện nay, Cục đang thực hiện 01 dự án xây dựng trụ sở Cục ĐTNĐ Việt Nam, dự án cơ bản đã hoàn thành. Tuy nhiên, do Dự án được phê duyệt dự án từ năm 2010, khó khăn về việc bố trí nguồn vốn nên đến năm 2013 mới triển khai thực hiện được. Đồng thời, do đó giá nguyên liệu, vật liệu, nhân công có nhiều biến động so với thời điểm phê duyệt, ngoài ra chi phí hoàn trả hạ tầng tăng, bổ sung hạng mục công trình, khối lượng cho phù hợp với thực tế dẫn đến tổng mức đầu tư không đủ để hoàn thiện toàn bộ công trình. Cục đã có văn bản trình Bộ Giao thông vận tải chấp thuận chủ trương điều chỉnh tổng mức đầu tư của dự án.

*Đối với các dự án XHH:* Theo đề án XXH được Bộ GTVT giao tại Quyết định số 4385/QĐ – BGTVT ngày 12/12/2014 thì có tổng số 45 dự án trong danh mục dự kiến thực hiện kêu gọi xã hội hóa đầu tư giai đoạn năm 2015-2020, trong đó: 09 dự án về luồng tuyến vận tải thủy; 04 dự án về luồng cửa pha sông biển; 32 dự án cảng, bến thủy nội địa với tổng mức đầu tư dự kiến là 15.970 tỷ đồng, trong đó vốn ngoài ngân sách dự kiến là 12.663 tỷ đồng; riêng trong năm 2015 dự kiến thí điểm ít nhất 02 dự án theo hình thức PPP (đạt tổng mức 1.800 tỷ đồng). Hiện nay, có 01 dự án hoàn thành lựa chọn Nhà đầu tư, 05 dự án đang được các nhà đầu tư lập đề xuất; Cục triển khai lập đề xuất 02 dự án.

Các dự án XHH chưa thu hút được nhiều sự quan tâm từ nhà đầu tư so với các dự án kết cấu hạ tầng trong các lĩnh vực khác do các dự án rất khó thu hồi vốn từ việc thu phí. Phương án thu phí (đối với các hợp đồng BOT) còn khó khăn do tính đặc thù

của đường thủy do vậy các nhà đầu tư còn chưa quan tâm nhiều. Một số dự án cải tạo, nâng cấp cảng/bến thủy nội địa có quy mô nhỏ (hiện tại có 32 dự án) và đang tồn tại rất nhiều các bến thủy nội địa không phép đang hoạt động dẫn đến các nhà đầu tư không quan tâm nhiều đối với các dự án này.

*Dự án nạo vét, duy tu luồng đường thủy nội địa quốc gia kết hợp tận thu sản phẩm:* Việc xã hội hóa nạo vét luồng đường thủy nội địa kết hợp với tận thu sản phẩm được thực hiện từ ngày 01/01/2014. Sau khi công bố, kêu gọi các nhà đầu tư thực hiện dự án, hiện tại có 55 nhà đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư. Cục đã yêu cầu các nhà đầu tư báo cáo tình hình triển khai thực hiện dự án và tiến độ triển khai thực hiện với các dự án đã đăng ký. Qua rà soát, trong tổng số 55 dự án, có 16 dự án đã hoàn thành các thủ tục liên quan để triển khai thực hiện, 39 dự án chưa hoàn thành thủ tục. Thực hiện theo thông báo kết luận của Thứ trưởng Nguyễn Nhật tại Thông báo số 628/TB-BGTVT ngày 21/7/2015 của Bộ GTVT tại cuộc họp kiểm điểm thực hiện các dự án xã hội hóa nạo vét duy tu các tuyến đường thủy nội địa quốc gia, Cục đã thông báo dừng 02 dự án, và xem xét dừng 09 dự án (không có khả năng hoàn thành các thủ tục theo như cam kết) đối với các dự án còn lại đến hết năm 2015 không có khả năng hoàn thành thủ tục sẽ xem xét chấm dứt thực hiện.

#### **1.6. Công tác kế hoạch, tài chính:**

- Hoàn thành phê duyệt điều chỉnh dự toán công tác quản lý bảo trì đường thủy nội địa năm 2015 cho 25 đơn vị; thẩm định, trình phê duyệt các hạng mục, công trình đã được giao vốn năm 2015.

- Trên cơ sở công văn số 15666/BGTVT-TC ngày 09/12/2014 của Bộ GTVT, Cục ĐTNĐ Việt Nam có Tờ trình số 2589/CĐTNĐ-TC ngày 24/12/2014 trình Bộ GTVT phân bổ dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2015 các nguồn kinh phí. Đến nay, các nguồn kinh phí năm 2015 đã được Bộ GTVT giao hết dự toán chi ngân sách (trừ nguồn sự nghiệp kinh tế ĐTNĐ). Cụ thể như sau:

- Nguồn SNKT ĐTNĐ: số thông báo kế hoạch vốn 547 tỷ đồng. Trong đó:
  - + Tổng kinh phí đã được Bộ GTVT giao dự toán đợt 1,2,3: 521.281.000 nghìn đồng.
  - + Tổng kinh phí Bộ Tài chính thẩm định phân bổ tiếp: 4.468.000 nghìn đồng.
  - + Tổng kinh phí đang trình phân bổ đợt này: 16.654.076 nghìn đồng.
  - + Kinh phí còn lại chưa phân bổ: 4.596.924 nghìn đồng.
- Nguồn SNKT khác: 3,380 tỷ đồng
- Nguồn sự nghiệp đào tạo: 31,860 tỷ đồng
- Nguồn ATGT: 1,939 tỷ đồng
- Nguồn TKCN: 0,27 tỷ đồng
- Nguồn KHCCN: 1,4 tỷ đồng
- Nguồn SNMT: 0,3 tỷ đồng
- Nguồn QLHC: 28,599 tỷ đồng

- Kế hoạch vốn SNKT quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng ĐTNĐ năm 2015: Bộ GTVT đã có Văn bản số 10500/BGTVT-KCHT ngày 11/8/2015 Chấp thuận Kế hoạch và dự kiến kinh phí QLBT kết cấu hạ tầng ĐTNĐ năm 2016 với tổng kinh phí là 1.053.453 triệu đồng.

- Kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 : đã được Bộ GTVT chấp thuận gửi Bộ KHĐT và Bộ Tài chính để thống nhất tại Văn bản số 9241/BGTVT-KHĐT ngày 17/7/2015 và Văn bản số 12019/BGTVT-KHĐT ngày 08/9/2015. Tổng mức đầu tư dự kiến: 32.173 tỷ đồng.

### ***1.7. Công tác quản lý cảng, bến thủy nội địa:***

- Rà soát, cập nhật thông tin cảng bến để đăng trên website của Cục gửi các Sở Giao thông vận tải, Chi cục, Cảng vụ ĐTNĐ; Chỉ đạo Cảng vụ ĐTNĐ rà soát, cập nhật bến thủy nội địa chưa được cấp giấy phép hoạt động để tổng hợp, nghiên cứu giải pháp quản lý; tổng hợp vị trí khai thác cát, sỏi;

- Tổng hợp các cảng thủy nội địa tiếp nhận tàu biển, đề nghị Trung tâm Công nghệ thông tin Bộ GTVT đăng tải và kết nối với danh sách cảng biển của Cục Hàng hải Việt Nam;

- Triển khai thực hiện thí điểm làm thủ tục một lần cho phương tiện chở khách du lịch tại các cảng, bến tại Cần Thơ; lòng hồ Hòa Bình;

- Chỉ đạo Cảng vụ tăng cường kiểm tra đối với phương tiện chở quá vạch dầu mớn nước an toàn, phương tiện chở gỗ dầm;

### ***1.8. Công tác đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa:***

Thực hiện Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/02/2015, Cục Đường thủy nội địa Việt Nam đã có văn bản gửi Sở Giao thông vận tải các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nghiên cứu, triển khai thực hiện. **Tính đến hết Quý III/2015: tổng số phương tiện đăng ký là: 239.940 chiếc.**

Thực hiện Thông tư số 56/2014/TT-BGTVT ngày 24/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi GCNKNCM, CCCM thuyền viên, người lái PTTNĐ và đảm nhiệm chức danh thuyền viên PTTNĐ, Thông tư số 57/2014/TT-BGTVT ngày 24/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cơ sở vật chất, kỹ thuật của cơ sở dạy nghề và chương trình đào tạo thuyền viên, người lái PTTNĐ, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2015. Cục đã có văn bản gửi Sở Giao thông vận tải các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các cơ sở dạy nghề thuyền viên, người lái PTTNĐ nghiên cứu, triển khai thực hiện; ban hành giáo trình đào tạo; ngân hàng câu hỏi thi, kiểm tra và đáp án theo Chương trình đào tạo thuyền viên, người lái PTTNĐ; quy định đối tượng, tiêu chuẩn tham dự lớp tập huấn; nội dung, nội quy học tập của các lớp tập huấn nghiệp vụ coi thi, chấm thi và cấp thẻ coi thi, chấm thi; tổ chức 04 lớp tập huấn nghiệp vụ coi thi, chấm thi trên toàn quốc, cấp được 196 thẻ coi thi, chấm thi theo quy định mới cho các cán bộ, giáo viên đáp ứng công tác đào tạo thuyền viên, người lái PTTNĐ.



Ban hành Quyết định hiệu chỉnh, bổ sung giáo trình đào tạo; ngân hàng câu hỏi thi, kiểm tra và đáp án làm tài liệu giảng dạy, học tập, thi, kiểm tra chính thức thống nhất chung trên toàn quốc kể từ ngày 01/6/2015. Cục có văn bản gửi Sở Giao thông vận tải các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các cơ sở dạy nghề thuyền viên, người lái PTTNĐ thông báo hiệu chỉnh, bổ sung, áp dụng giáo trình đào tạo; ngân hàng câu hỏi thi, kiểm tra và đáp án theo Chương trình đào tạo thuyền viên, người lái PTTNĐ. Thảm định 09 cơ sở dạy nghề theo Thông tư số 57/2014/TT-BGTVT. **Tính đến hết Quý III/2015: tổng số GCNKNCM, CCCM được cấp là: 312.534 chiếc.**

### ***1.9. Công tác cổ phần hóa các Đoàn QL ĐTNĐ:***

Thực hiện Quyết định số 904/QĐ-CĐTNĐ ngày 27/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt danh sách doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa; Quyết định phê duyệt Phương án chuyển các Đoàn Quản lý ĐTNĐ thuộc Cục ĐTNĐ Việt Nam thành Công ty cổ phần; các Đoàn Quản lý Đường thủy nội địa đã tiến hành các bước thực hiện công tác cổ phần hóa.

Đến nay, 10 Đoàn Quản lý Đường thủy nội địa đã hoàn thành tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần đầu, hoàn thành công tác cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và chính thức chuyển sang hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần. Các Công ty cổ phần trên đang tiến hành giải quyết các chế độ chính sách cho người lao động dôi dư, làm việc với Kiểm toán, mời cơ quan thuế làm việc để hoàn tất các thủ tục của Công ty cổ phần và đang làm hồ sơ quyết toán chi phí cổ phần hóa, quyết toán phần thu do bán cổ phần hóa theo chỉ đạo của Bộ Giao thông vận tải. Về giải quyết chính sách cho lao động dôi dư: Do khi cổ phần hóa các Đoàn là đơn vị sự nghiệp vì vậy không có các quỹ và nguồn vốn giải quyết chính sách cho người lao động dôi dư. Các đơn vị đã được Bộ GTVT phê duyệt chi phí cổ phần hóa và đang chờ vào việc quyết định của Bộ Tài chính mới có nguồn chi nên chưa chi trả được cho người lao động về nghỉ chế độ dôi dư.

Theo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Vũ Văn Ninh về thí điểm bán hết phần vốn nhà nước hiện có tại 01 đến 02 Công ty cổ phần quản lý ĐTNĐ, Bộ Giao thông vận tải có công văn số 6772/BGTVT-QLDN ngày 28/5/2015 về việc thoái vốn Nhà nước tại các Công ty cổ phần Quản lý bảo trì ĐTNĐ số 1 và số 10, thực hiện theo hình thức bán theo lô, đấu giá công khai theo quy định của pháp luật.

Cục ĐTNĐ Việt Nam chấp hành với chủ trương thoái vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Quản lý bảo trì ĐTNĐ số 1 và số 10. Tuy nhiên, tại 2 Công ty trên còn đang giải quyết các công việc còn lại của công tác cổ phần hóa như : giải quyết các chế độ chính sách cho người lao động dôi dư, làm việc với Kiểm toán, mời cơ quan thuế làm việc để hoàn tất các thủ tục của Công ty cổ phần và đang làm hồ sơ quyết toán chi phí cổ phần hóa, quyết toán phần thu do bán cổ phần hóa...Đến nay Cục đã chỉ định xong tư vấn Lập phương án bán thoái vốn và Tư vấn xác định giá cổ phiếu để thoái vốn.

### ***1.10. Công tác cải cách hành chính:***

## **Đối với thực hiện rà soát thủ tục hành chính:**

### *a) Trước khi rà soát:*

Tổng số thủ tục hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa là 61 thủ tục, gồm:

- Lĩnh vực quản lý cảng, bến thủy nội địa: 13 TTHC;
- Lĩnh vực quản lý cơ sở đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa: 10 TTHC;
- Lĩnh vực quản lý phương tiện thủy nội địa: 9 TTHC;
- Lĩnh vực quản lý đường thủy nội địa: 18 TTHC ;

### *b) Sau khi rà soát:*

Đã giảm 4 TTHC, còn lại 57 TTHC. Trong đó có 20 thủ tục có thu phí, lệ phí.

Lý do: Các thủ tục hành chính có trình tự thực hiện, thành phần hồ sơ tương đối giống nhau, chỉ khác cơ quan giải quyết thủ tục hành chính, nên đã tiến hành gộp vào với nhau thành một thủ tục hành chính cho gọn, để giúp cho người dân và doanh nghiệp dễ thực hiện, mà không phải sửa văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể:

- Gộp thủ tục “Cấp giấy phép cho tàu cao tốc vào cảng, bến thủy nội địa” vào thủ tục “Cấp giấy phép cho phương tiện thủy nội địa vào cảng, bến thủy nội địa”;

- Gộp thủ tục: “Cấp giấy phép cho tàu cao tốc rời, cảng, bến thủy nội địa” vào thủ tục “Cấp giấy phép cho phương tiện thủy nội địa rời, cảng, bến thủy nội địa”

- Gộp hai thủ tục “Chấp thuận vận tải hành khách, hành lý bao gửi theo tuyến cố định bằng tàu khách cao tốc đối với tổ chức, cá nhân có vốn đầu tư nước ngoài” và thủ tục “Chấp thuận vận tải hành khách, hành lý, bao gửi theo tuyến cố định bằng tàu khách cao tốc đối với tổ chức, cá nhân Việt Nam” thành thủ tục “Chấp thuận vận tải hành khách, hành lý, bao gửi theo tuyến cố định bằng tàu khách cao tốc”;

- Gộp 02 thủ tục “Chấp thuận vận tải hành khách, hành lý, bao gửi theo tuyến cố định đối với tổ chức, cá nhân có vốn đầu tư nước ngoài” và thủ tục chấp thuận vận tải hành khách, hành lý, bao gửi theo tuyến cố định đối với tổ chức, cá nhân Việt Nam” thành thủ tục “Chấp thuận vận tải hành khách, hành lý, bao gửi theo tuyến cố định”;

### *c) Đề xuất phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính:*

- Đơn giản hóa thủ tục hành chính “*Công bố hạn chế giao thông đường thủy nội địa trên đường thủy nội địa quốc gia; đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa quốc gia; đường thủy nội địa chuyên dùng nằm trên địa giới hai tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trở lên; đường thủy nội địa chuyên dùng nối đường thủy nội địa quốc gia với đường thủy nội địa địa phương đối với trường hợp cấm hoàn toàn giao thông đường thủy trên luồng trong thời gian liên tục từ 24 giờ trở lên*” theo hướng: phân cấp cho Chi cục ĐTNĐ thực hiện;

- Đơn giản hóa thủ tục “*Cấp giấy phép cho phương tiện vào cảng, bến thủy nội địa*” theo hướng đề nghị làm thủ tục vào, rời một lần đối với phương tiện chở khách du lịch hoạt động thường xuyên tại một cảng, bến hành khách”. Việc sửa đổi, bổ

sung thủ tục này, liên quan đến sửa Thông tư số 50/2014/TT-BGTVT ngày 17/10/2014 của Bộ Giao thông vận tải;

*d) Các thủ tục hành chính còn lại không sửa đổi, chỉ ứng dụng công nghệ thông tin để nâng mức độ cung cấp dịch vụ hành chính công.*

**Đối với thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến:** Trong 57 thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực đường thủy nội địa, sẽ triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở cấp độ 3, cấp độ 4 ngay trong năm 2015 đối với 25 thủ tục có tác động lớn đến xã hội, số đối tượng thực hiện thủ tục hành chính nhiều, đồng thời cơ sở hạ tầng thông tin có thể đáp ứng được ngay, gồm: các thủ tục hành chính về lĩnh vực quản lý phương tiện; cơ sở dạy nghề, đào tạo cấp giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa và các thủ tục liên quan đến cơ chế hải quan một cửa.

Các thủ tục hành chính còn lại do số lượng đối tượng thực hiện thủ tục hành chính ít, Cục sẽ triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở cấp độ 3 vào năm 2016 – 2017.

*a) Đối với các thủ tục liên quan đến cơ chế hải quan một cửa quốc gia.*

Tổng số thủ tục hành chính đang triển khai thực hiện xây dựng phần mềm thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4 theo Dự án thực hiện cơ chế hải quan một cửa là 06 thủ tục, gồm:

- Cấp giấy phép cho phương tiện thủy nội địa Campuchia vào/rời cảng thủy nội địa;
- Cấp giấy phép cho tàu biển nước ngoài vào/rời cảng thủy nội địa;
- Thủ tục cấp/ cấp lại Giấy phép vận tải thủy qua biên giới Việt Nam – Campuchia cho phương tiện;

Hiện tại, Cục, Trung tâm công nghệ thông tin Bộ GTVT và Tư vấn DTT - Tổng cục Hải Quan đang phối hợp xây dựng phần mềm kiểm tra chuẩn bị tích hợp lần 1. Thời gian hoàn thành và thực hiện triển khai công bố trong tháng 11/2015;

*b) Đối với các thủ tục liên quan đến công tác quản lý phương tiện, đào tạo cấp chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện.*

Cục đang phối hợp với Trung tâm công nghệ thông tin Bộ Giao thông vận tải triển khai xây dựng phần mềm quản lý dữ liệu phương tiện và thuyền viên và thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 đối với 19 thủ tục hành chính lĩnh vực quản lý phương tiện và thuyền viên và thực hiện triển khai công bố trong tháng 12/2015, dự kiến nâng lên cấp độ 4 vào năm 2017.

### ***1.11. Công tác tổ chức cán bộ và đào tạo nguồn nhân lực:***

- Trình và làm việc với Bộ điều chỉnh cơ cấu tổ chức giúp việc Cục trưởng Cục Đường thủy nội địa Việt Nam; Hoàn chỉnh Báo cáo (lần 2) mô hình tổ chức tái cơ cấu bộ máy quản lý nhà nước của Cục Đường thủy nội địa Việt Nam.

- Hoàn chỉnh Quy chế điều động, luân chuyển các chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền quản lý của Cục đề trình Cục trưởng ký ban hành vào cuối tháng 9/2015.

- Trình Bộ quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp đến năm 2020, tầm nhìn 2030.

- Xây dựng quy định phân cấp quản lý các chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc Cục Đường thủy nội địa Việt Nam; Quy định tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo diện Cục quản lý; Quy định trình tự, thủ tục, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, biệt phái, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm đối với chức danh lãnh đạo, quản lý các đơn vị thuộc Cục.

- Ban hành Kế hoạch thực hiện việc tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức Cục Đường thủy nội địa Việt Nam giai đoạn 2015 – 2021; báo cáo Bộ giao chính thức chỉ tiêu biên chế hành chính, sự nghiệp năm 2015; Triển khai thực hiện chính sách tinh giản biên chế; xây dựng trình Bộ Đề án tinh giản biên chế trong toàn Cục đến năm 2021.

- Xây dựng Dự thảo Đề án Tuyển chọn chức danh cấp trưởng, phó một số tổ chức tham mưu giúp việc Cục trưởng phục vụ cho việc sắp xếp nhân sự tại các phòng cơ quan Cục sau khi Bộ điều chỉnh cơ cấu tổ chức giúp việc Cục trưởng.

- Hoàn thiện trình Bộ đề án vị trí việc làm, biên chế, cơ cấu công chức, viên chức theo ngạch của năm 2015 đối với các đơn vị hành chính, sự nghiệp thuộc Cục theo đúng quy định; Triển khai kế hoạch đào tạo công chức cơ quan Cục năm 2015. Đôn đốc các đơn vị trực thuộc thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức, viên chức năm 2015.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo công chức, viên chức Cục ĐTNĐ Việt Nam giai đoạn 2015-2020;

### **1.12. Công tác KHCCN – HTQT&MT:**

#### **a) Công tác KHCCN & Môi trường**

- Đôn đốc các đơn vị đăng ký đề tài, đề án, sáng kiến, giải pháp công tác năm 2015 để Hội đồng KHCCN-MT của Cục xét duyệt. Hoàn thiện các nhiệm vụ khoa học công nghệ, tiêu chuẩn được giao.

- Báo cáo kết quả thực hiện chính sách pháp luật về phòng chống biến đổi khí hậu đồng bằng sông Cửu Long; Tham gia đề án bảo vệ môi trường Sông Cầu do Ủy ban sông Cầu tổ chức.

- Đôn đốc công tác bảo vệ môi trường của phương tiện thủy, cảng, bến thủy và Cảng vụ ĐTNĐ. Lập kế hoạch, tổ chức khảo sát, kiểm tra các cảng, bến, luồng tuyến về công tác bảo vệ môi trường giao thông đường thủy nội địa.

#### **b) Công tác xây dựng hệ thống quản lý chất lượng ISO**

- Xây dựng dự toán chi tiết và triển khai Chương trình ISO năm 2015 làm cơ sở triển khai thực hiện: rà soát, sửa đổi, các quy trình ISO của các phòng, đề xuất xây dựng các quy trình ISO phát sinh, tổ chức đào tạo kiến thức ISO cho Văn phòng Cục.

#### **c) Công tác hợp tác quốc tế:**

- Đoàn ra: 18 đoàn ra; 29 cán bộ tham gia; Nội dung làm việc: Tham gia các cuộc họp quốc tế về giao thông thủy (MTWG lần thứ 29, 30 ; Nhóm Chuyên trách xây dựng chiến lược ASEAN 2016 - 2020 ; STOM 39); Tham gia đàm phán về Hiệp

định Bắc Luân vòng 6 ; bồi dưỡng, học tập tại Trung Quốc ; tham gia đào tạo theo Đề án 165; tham gia hội thảo quốc tế ; thực hiện triển khai Hiệp định vận tải thủy Việt Nam – Campuchia; tham gia khóa đào tạo ngắn hạn về Vận tải thủy của APEC; Tham gia Dự án quy hoạch tổng thể của Ủy hội sông Mê Công quốc tế.

- Đoàn vào: 07 đoàn vào (Nhật, Bỉ, WB). Nội dung làm việc: Trao đổi về hiện tại, thách thức và cơ hội phát triển trong tương lai của tuyến đường thủy Mê Công; nghiên cứu khả thi phát triển vận tải container tuyến Hà Nội – Việt Trì. Thảo luận về vai trò của vận tải đường thủy đối với một số hoạt động liên quan. Thảo luận về việc thực hiện Dự định thư giai đoạn 2014 -2016 giữa Bộ GTVT Việt Nam và Bộ Giao thông công chính Chính phủ vùng Flanders, Vương quốc Bỉ.

### ***1.13. Công tác thanh kiểm tra và giải quyết khiếu nại tố cáo:***

- Xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2015 của Cục, Kế hoạch số 383/KH-CĐTNĐ ngày 10/3/2015;

- Hướng dẫn và đôn đốc chế độ báo cáo công tác thanh tra chuyên ngành đối với các Chi cục, Cảng vụ khu vực số 319/CĐTNĐ-PCTTr ngày 27/02/2015; chỉ đạo Chi cục ĐTNĐ phía Bắc kiểm tra các bến thủy bốc dỡ dăm không phép trên địa bàn Hà Nội, Phú Thọ, Tuyên Quang; tăng cường kiểm tra hoạt động vận tải hành khách, số 398/CĐTNĐ-PCTTr ngày 13/3/2015; tổ chức kiểm tra việc xây dựng công trình cảng trên sông Đáy thuộc địa bàn xã Khánh Phú, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình, kết quả kiểm tra đã báo cáo Bộ, văn bản báo cáo số 92/BC-CĐTNĐ ngày 20/01/2015;

- Chủ trì phối hợp với các phòng, Cục Đăng kiểm Việt Nam, Cảnh sát đường thủy tổ chức kiểm tra công tác bảo đảm TTATGT tại khu vực hồ Hòa Bình, Quảng Ninh, Hưng Yên, Hà Tĩnh và Quảng Nam; kiểm tra hoạt động nạo vét tận thu trên sông Đuống theo Đơn kiến nghị của nhân dân xã Phù Đổng, Gia Lâm, Hà Nội và khu vực Quế Võ, Bắc Ninh và công tác tuyến luồng;

- Phối hợp Thanh tra Bộ Giao thông vận tải kiểm tra việc thực hiện bốc xếp hàng lên xe ô tô tại cảng, bến thủy nội địa và hoạt động vận tải tại các tỉnh, thành phố: Hải Phòng, Hải Dương, Phú Thọ, Ninh Bình, Hà Nội, Long An, Vĩnh Long, Cần Thơ trong các tháng 4,6,7,8/2015;

- Tổng hợp số liệu thanh tra kiểm tra: Các Chi cục ĐTNĐ, các Cảng vụ ĐTNĐ đã triển khai 24 cuộc kiểm tra và làm thủ tục cho 161.320 lượt phương tiện vào, rời cảng, bến thủy nội địa, phát hiện 2.887 vụ vi phạm, xử phạt 1.821 vụ với số tiền xử phạt 1,43 tỷ đồng, đình chỉ 174 trường hợp.

### ***1.14. Công tác khác:***

- Xây dựng, sửa đổi, nâng cấp phần mềm quản lý văn bản của Cục Đường thủy nội địa Việt Nam; Đăng ký sử dụng hòm thư điện tử mới của Bộ GTVT cho cán bộ công chức cơ quan Cục ĐTNĐ VN; Xây dựng mẫu báo cáo trực tuyến: Phối hợp với Phòng Vận tải và An toàn giao thông bổ sung thêm các mẫu báo cáo chi tiết các vụ tai nạn giao thông; Khôi phục phần mềm quản lý phương tiện thuyền viên: phối hợp với Công ty phần mềm Tinh Vân để rà soát lại tài liệu bàn giao; Xây dựng công cụ cập nhập bằng, CCCM mới và triển khai các đơn vị thực hiện.

- Hoàn thiện chương trình họp trực tuyến, tại 8 điểm cầu: Cục ĐTNĐVN, 2 Chi cục và 4 cảng vụ ĐTNĐ khu vực, Cảng vụ ĐTNĐ Quảng Ninh.

- Xây dựng Module quản lý lịch công tác, thông báo kết luận cuộc họp và triển khai Quản lý công văn xuống các đơn vị.

- Duy trì Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008 cho cơ quan Cục.

## **II. Đánh giá chung, những tồn tại hạn chế, nguyên nhân**

*Những kết quả nổi bật:* Với sự chỉ đạo, điều hành quyết liệt, toàn diện và sự quyết tâm, cố gắng, nỗ lực của tập thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động toàn ngành ngay từ những ngày đầu, tháng đầu của năm 2015, hầu hết các mặt công tác đã cơ bản hoàn thành kế hoạch đề ra. Đặc biệt là công tác xây dựng và hoàn thiện hệ thống các văn bản QPPL, chiến lược, quy hoạch; công tác quản lý vận tải, dịch vụ hỗ trợ vận tải, công tác bảo đảm TTATGT, giảm ùn tắc giao thông được tăng cường và thực hiện tốt hơn so với cùng kỳ những năm trước. Công tác huy động các nguồn vốn ngoài NSNN để đầu tư, phát triển KCHTGT tiếp tục được đẩy mạnh và phát huy hiệu quả. Công tác bảo trì, duy tu, sửa chữa KCHTGT ĐTNĐ được các đơn vị chú trọng triển khai kịp thời, tích cực mặc dù kinh phí chưa được cấp đầy đủ. Nhiều giải pháp thực hiện về quản lý nhà nước được triển khai có hiệu quả như công tác đảm bảo TTATGT, công tác quản lý vận tải, công tác cải cách thủ tục hành chính, v.v...

*Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, nguyên nhân:*

1. Công tác xây dựng văn bản QPPL được triển khai đúng tiến độ. Tuân thủ đúng quy trình, trình tự, thủ tục xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành. Đặc biệt, việc lấy ý kiến thủ tục hành chính, thẩm định thủ tục hành chính trong quá trình xây dựng văn bản đã được tuân thủ theo Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính. Tuy nhiên, một số Dự thảo văn bản tính định hướng, tính đột phá chưa cao; trong quá trình xây dựng Dự thảo văn bản, việc tổ chức khảo sát, đánh giá tình hình thực tế còn hạn chế; chưa có nhiều ý kiến của các chuyên gia, doanh nghiệp.

2. Các Đoạn QLĐTNĐ bắt đầu chuyển sang mô hình CPH từ 01/4/2015 chi phí cổ phần hóa đã được Bộ GTVT thẩm định nhưng chưa được Bộ Tài chính quyết định do vậy chưa thanh toán được kinh phí cho người lao động nghỉ dôi dư gây bức xúc cho người lao động.

3. Công tác quản lý nhà nước đối với các dự án nạo vét tận thu sản phẩm còn chưa có sự phối hợp chặt chẽ giữa các bên liên quan đã ảnh hưởng không nhỏ đến tiến độ triển khai các dự án. Do việc đăng ký tận thu sản phẩm nạo vét với địa phương còn khó khăn, một số địa phương quy hoạch thăm dò, cấp phép khai thác mở trùng vào luồng đường thủy nội địa quốc gia có dự án nạo vét tận thu.

4. Tình trạng các bến thủy nội địa chưa được cấp phép hoạt động còn chiếm tỷ lệ cao, bến hết thời gian hoạt động chưa đủ điều kiện cấp phép lại còn tồn tại chưa được xử lý triệt để, chưa tạo được tính công bằng trong kinh doanh vận tải thủy nội

địa. Do việc quy hoạch bến thủy nội địa của một số địa phương chưa kịp thời; một số chủ bến không thực hiện thủ tục đề nghị cấp phép, một số bến nằm ở vị trí không đủ điều kiện để cấp phép.

## **B. CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC TRỌNG TÂM THÁNG 10, QUÝ IV NĂM 2015**

Tiếp tục bám sát Chương trình hành động của Bộ thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 3/1/2015 và Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ, toàn ngành tiếp tục tái cơ cấu tổng thể ngành giao thông vận tải đường thủy nội địa, trọng tâm là cơ cấu lĩnh vực đường thủy nội địa và tái cơ cấu vận tải thủy nội địa để nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả công tác, phấn đấu hoàn thành kế hoạch Quý IV và cả năm 2015 trên tất cả các lĩnh vực; phát huy truyền thống 70 năm đi trước mở đường, 60 năm truyền thống thành lập Ngành, tiếp tục đổi mới, quyết liệt cải cách, vì sự hài lòng hơn của người dân và doanh nghiệp. Trong đó, cần tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tập trung sau:

### ***1.1. Công tác xây dựng văn bản QPPL:***

- Nâng cao chất lượng trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật giao thông đường thủy nội địa. Tập trung phối hợp với các Vụ tham mưu của Bộ tổ chức thảo luận, tiếp thu, giải trình và hoàn thiện các Dự thảo văn bản QPPL để trình cấp có thẩm quyền ban hành đúng tiến độ.

- Tổng hợp kết quả 01 năm thực hiện Thông tư 50/2014/TT-BGTVT và những kiến nghị của các địa phương về công tác quản lý cảng, bến thủy nội địa, thực hiện trong tháng 7/2015; tổ chức kiểm tra khảo sát hoạt động quản lý cảng, bến, công tác cấp giấy phép hoạt động của các địa phương, phục vụ việc soạn thảo Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư 50/2014/TT-BGTVT, thực hiện xong trước 31/12/2015;

- Xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện sau khi văn bản được ký ban hành;

- Tổ chức hội nghị giới thiệu, phổ biến các văn bản quy phạm đã được ban hành năm 2015, dự kiến trong tháng 12/2015;

### ***1.2. Thực hiện xây dựng và triển khai các đề án:***

- Tiếp tục phối hợp với các Vụ chức năng của Bộ để triển khai xây dựng các đề án, quy hoạch theo kế hoạch đã được phê duyệt.

- Đối với các đề án đã ban hành: Xây dựng cụ thể, chi tiết tiến độ thời gian thực hiện đảm bảo hiệu quả, chất lượng.

- Trình Bộ GTVT Chương trình xây dựng các đề án chiến lược, quy hoạch và các đề án khác năm 2016.

### ***1.3. Công tác quản lý vận tải và ATGT:***

- Tăng cường đối thoại, tiếp xúc với các doanh nghiệp, hợp tác xã vận tải để kịp thời tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp.

- Phối hợp với Vụ Vận tải để tổ chức Hội nghị Sơ kết 01 năm triển khai tuyên truyền vận tải ven biển.

- Tiếp tục thực hiện các văn bản chỉ đạo của Bộ Giao thông vận tải về tăng cường siết chặt quản lý hoạt động vận tải và kiểm soát trọng tải phương tiện;

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo đảm TTATGT đường thủy nội địa. Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc và đề nghị Ban An toàn giao thông các địa phương, các Sở Giao thông vận tải tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát hoạt động kinh doanh vận tải nhằm đảm bảo an toàn giao thông và giảm thiểu tai nạn giao thông đường thủy nội địa.

- Tiếp tục triển khai kế hoạch kiểm tra liên ngành giữa ba Cục theo từng tháng cụ thể và tổ chức Đoàn kiểm tra liên ngành tại ba miền Bắc, miền Trung, miền Nam.

- Tổ chức các đợt phát áo phao, cặp phao cứu sinh tại các tỉnh phía Bắc, phía Nam và miền Trung.

- Xây dựng kế hoạch triển khai Quyết định số 47/2015/QĐ-TTg ngày 05/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế chính sách khuyến khích phát triển giao thông vận tải đường thủy nội địa.

#### ***1.4. Công tác quản lý bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông và PCTT:***

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông. Hoàn thiện phần mềm về dữ liệu và bản đồ; Triển khai thí điểm lắp đặt hộp đen cho các tàu kiểm tra tuyến và thiết bị định vị báo hiệu để phục vụ quản lý.

- Xây dựng, trình Bộ ban hành Quyết định Quy định tiêu chí giám sát, nghiệm thu kết quả công tác bảo quản lý, bảo trì thường xuyên đường thủy nội địa quốc gia theo chất lượng thực hiện.

- Tăng cường kiểm tra công tác thường trực chống va trôi kết hợp điều tiết đảm bảo giao thông các cầu mùa lũ, bão năm 2015 tại các vị trí miền Bắc, miền Trung và miền Nam.

- Thực hiện công tác PCTT&TKCN, khắc phục hậu quả bão lũ (nếu có), kiểm tra các đơn vị trong công tác chuẩn bị vật tư, phương tiện, thiết bị và con người trong công tác PCTT&TKCN năm 2015 (chủ yếu khu vực miền Trung). Chỉ đạo, kiểm tra đôn đốc các đơn vị thực hiện tốt công tác đảm bảo giao thông trong mùa lũ, mùa cạn theo diễn biến của khí tượng thủy văn. Lập kế hoạch bảo đảm an toàn giao thông mùa cạn 2015-2016;

- Tổ chức và thực hiện công tác quản lý chất lượng công tác quản lý thường xuyên và các công trình sửa chữa không thường xuyên đường thủy nội địa theo quy định;

#### ***1.5. Công tác đầu tư xây dựng:***

- Hoàn thành lập đề xuất dự án đối với 03 dự án để kêu gọi nhà đầu tư: Dự án nâng cấp tuyến VTT sông Móng Cái từ Vạn Gia đến Ka Long; Dự án cải tạo cửa sông Trà Lý; Dự án nâng cấp kênh Chợ Gạo (giai đoạn 2); Dự án Cầu Đuống theo hình thức BOT.

- Dự án nạo vét, duy tu luồng đường thủy nội địa quốc gia kết hợp tận thu sản phẩm:



- + Đối với các dự án đang triển khai thực hiện: theo dõi, kiểm tra, yêu cầu Nhà đầu tư triển khai thực hiện đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành;
- + Đối với các dự án hoàn thành thi công: phối hợp với các phòng chức năng thuộc Cục và các cơ quan có liên quan đề tổ chức nghiệm thu và đưa tuyến luồng vào khai thác;
- + Đối với các dự án chưa hoàn thành thủ tục: yêu cầu Nhà đầu tư khẩn trương hoàn thành các thủ tục cần thiết để sớm đưa dự án vào thực hiện; đối với các dự án không thể hoàn thành thủ tục xem xét trình Bộ Giao thông vận tải cho dừng thực hiện dự án.

#### ***1.6. Công tác tài chính, kế hoạch:***

- Tổng hợp và điều chỉnh kế hoạch nhiệm vụ và dự toán chi ngân sách nguồn sự nghiệp kinh tế ĐTNĐ năm 2015 và trình Bộ GTVT xin phê duyệt điều chỉnh dự toán chi theo đúng số thẩm định phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật, dự toán đã được Cục ĐTNĐ Việt Nam thẩm định phê duyệt.

- Chỉ đạo 02 Chi cục và các Sở GTVT được ủy thác, phối hợp với các phòng chức năng khác của Cục đôn đốc nhắc nhở các đơn vị ký hợp đồng đặt hàng với Cục ĐTNĐ VN hoàn thành công tác giải ngân nguồn vốn năm 2015 và đảm bảo nghiệm thu, thanh quyết toán đúng thời hạn quy định tránh mất vốn.

- Rà soát lại các công trình trong danh mục đã được Bộ GTVT chấp thuận tại Văn bản số 10500/BGTVT-KCHT ngày 11/8/2015, xếp theo thứ tự ưu tiên từ trên xuống phù hợp với kinh phí dự kiến được giao trong năm 2016 để trình Bộ GTVT phê duyệt bước 1 các hạng mục cần triển khai thủ tục thẩm định, phê duyệt hồ sơ dự toán. Trình Bộ GTVT thẩm định phê duyệt vào tháng 10/2015.

- Trình Bộ GTVT, Bộ tài chính phân bổ giao dự toán chi ngân sách nhà nước các nguồn kinh phí năm 2016 ngay sau khi có công văn thông báo dự toán thu, chi NSNN năm 2016 của Bộ GTVT.

- Báo Bộ GTVT, Bộ KHĐT và Bộ Tài chính để thống nhất giao kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2016 cho các dự án do Cục làm chủ đầu tư.

#### ***1.7. Công tác quản lý cảng, bến thủy nội địa:***

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý cảng, bến thủy nội địa; cấp phép phương tiện vào/ra cảng, bến thủy nội địa trên toàn quốc.

- Xây dựng tiêu chuẩn bến thủy nội địa, trên cơ sở tích hợp tiêu chuẩn bến khách ngang sông đã được ban hành theo tiêu chuẩn cơ sở, trình Bộ ban hành trong năm 2016.

#### ***1.8. Công tác quản lý đăng ký PTT và đào tạo thuyền viên:***

- Phổ biến pháp luật GTĐTNĐ, tuyên truyền về đảm bảo an toàn giao thông và bồi dưỡng, tập huấn miễn phí cho người lái PTTNĐ tại tỉnh Điện Biên và Lai Châu.

- Xây dựng, báo cáo Bộ đề án lắp đặt thiết bị giám sát hành trình đối với một số phương tiện thủy nội địa.

- Ban hành Quy chế nhập, quản lý, khai thác sử dụng cơ sở dữ liệu PT và thuyền viên.

- Thẩm định các cơ sở dạy nghề theo Thông tư số 57/2014/TT-BGTVT; Tổ chức lớp tập huấn nghiệp vụ coi thi, chấm thi.

### **1.9. Công tác cổ phần hóa:**

- Về quản lý tài sản: Khi cổ phần hóa hàng loạt tài sản thuộc kết cấu hạ tầng giao thông ĐTNĐ đã được điều chuyển về 02 Chi cục để quản lý gồm các nhà trạm, phao, tiêu, báo hiệu... và phương tiện. Do ngân sách nhà nước có hạn, những tài sản này nếu không được duy tu, bảo dưỡng định kỳ sẽ rất nhanh xuống cấp. Dự kiến sau khi các Chi cục kiểm tra xong các tài sản này và đề xuất Cục sẽ xử lý theo hướng Bán đấu giá công khai và thu hồi nợ ngân sách nhà nước.

- Về giải quyết chính sách lao động dôi dư và thoái vốn nhà nước tại các Công ty cổ phần: chỉ đạo Công ty cổ phần Quản lý bảo trì ĐTNĐ số 1 và số 15 sớm hoàn thành công tác quyết toán chi phí cổ phần hóa để có nguồn chi trả cho những người về nghỉ lao động dôi dư và đồng thời có số liệu đầy đủ để hoàn tất quy trình cổ phần hóa và phục vụ cho công tác thoái vốn nhà nước khi cần thiết.

- Về công tác thoái vốn: Thực hiện thí điểm thoái vốn tại công ty cổ phần quản lý đường thủy nội địa số 1 và số 10 theo văn bản số 8653/BGTVT-QLDN ngày 03/7/2015 thực hiện theo hình thức bán theo lô, đấu giá công khai theo quy định của pháp luật. Dự kiến sẽ bán thoái vốn hoàn thành trước 31/12/2015. Đồng thời rà soát xử lý những bất cập còn lại của công tác cổ phần hóa trình Bộ GTVT xử lý.

### **1.10. Công tác cải cách hành chính:**

- Tiếp tục tập trung thực hiện quyết liệt công tác CCHC, cải cách TTHC với mục tiêu vì sự hài lòng hơn của người dân và doanh nghiệp.

- Triển khai thực hiện chương trình cải cách hành chính năm 2015. Tập trung thực hiện đơn giản hóa thủ tục hành chính (cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 - 4 thực hiện cơ chế hải quan một cửa), rà soát cắt giảm thủ tục hành chính, tinh giản biên chế, áp tiêu chuẩn đánh giá hiện đại hóa cải cách hành chính đối với công tác cải cách hành chính của Cục.

### **1. 11. Công tác tổ chức cán bộ:**

- Kiện toàn cơ cấu tổ chức giúp việc Cục trưởng Cục; Ban hành Đề án Tuyển chọn chức danh cấp trưởng, phó một số tổ chức tham mưu giúp việc Cục trưởng phục vụ cho việc sắp xếp nhân sự tại các phòng cơ quan Cục sau khi Bộ điều chỉnh cơ cấu tổ chức giúp việc Cục trưởng.

- Rà soát sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ một số phòng cơ quan Cục sau khi Bộ điều chỉnh cơ cấu tổ chức giúp việc Cục trưởng (tháng 10/2015).

- Hoàn chỉnh mô hình tổ chức tái cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về đường thủy nội địa (Chi cục, Cảng vụ), nghiên cứu triển khai Trung tâm ứng dụng công nghệ thông tin tại Trường Cao đẳng nghề GTVT đường thủy I (quý IV/2015).

- Ban hành Quy định phân cấp quản lý các chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc Cục Đường thủy nội địa Việt Nam; Quy định tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo diện Cục quản lý; Quy định trình tự, thủ tục, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, biệt phái, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm đối với chức danh lãnh đạo, quản lý các đơn vị thuộc Cục (Quý IV/2015).

### ***1.12. Công tác KHCN – HTQT&MT:***

- Đôn đốc, triển khai các đề tài, đề án Khoa học công nghệ, nhiệm vụ bảo vệ môi trường theo kế hoạch được Bộ phê duyệt. Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng, triển khai các giải pháp KHCN mới.

- Đề xuất chương trình phát triển tăng trưởng xanh, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững trong lĩnh vực ĐTNĐ.

- Tiếp tục đẩy mạnh hợp tác song phương, đa phương trong lĩnh vực GT đường thủy nội địa với các nước, tổ chức quốc tế trong khu vực và thế giới. Tổ chức Hội nghị tổng kết 5 năm thực hiện Hiệp định vận tải thủy giữa Việt nam và Campuchia.

### ***1.13. Công tác thanh kiểm tra, giải quyết khiếu nại tố cáo:***

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, đảm bảo tiến độ thực hiện và chất lượng các cuộc thanh tra, kiểm tra; tăng cường công tác theo dõi, đôn đốc và xử lý sau thanh tra. Tập trung thực hiện Kế hoạch thanh tra số 383/KH-CĐTNĐ ngày 10/3/2015.

- Thanh tra hoạt động vận tải, cảng bến thủy nội địa và kiểm soát trọng tải phương tiện tại các tỉnh, thành phố: Cần Thơ, Hồ Chí Minh; công tác đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa tại các tỉnh, thành phố: Nam Định, Phú Thọ, Hà Nội;

- Thanh tra công tác đăng ký, đăng kiểm phương tiện thủy nội địa và triển khai Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông ĐTNĐ và các văn bản hướng dẫn thi hành tại sở GTVT các tỉnh thành phố: Quảng Bình, Thừa Thiên Huế, Quảng Nam, Bình Dương, Hồ Chí Minh, Cần Thơ, Vĩnh Long, Cà Mau;

- Tổ chức lớp tập huấn nghiệp vụ thanh tra, kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông ĐTNĐ cho lực lượng Công chức, viên chức Thanh tra và Cảng vụ viên, dự kiến trong tháng 12/2015;

### ***1.14. Công tác khác***

- Tăng cường, nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác lãnh đạo, quản lý của các cấp ủy đảng trên tất cả các mặt công tác, nhất là công tác giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất đạo đức của cán bộ, đảng viên.

- Tiếp tục làm việc với UBND tỉnh và Sở GTVT để tăng cường hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý nhà nước về ĐTNĐ.

- Tiếp tục quan tâm, chăm lo đời sống, bảo đảm việc làm cho người lao động và đẩy mạnh các phong trào thi đua, các hoạt động xã hội hướng tới kỷ niệm 60 năm ngày truyền thống ngành ĐTNĐ.

- Chú trọng công tác thông tin, truyền thông về các hoạt động của ngành; chủ động, kịp thời, công khai, minh bạch thông tin với báo chí và xã hội. Chủ động theo dõi những vấn đề dư luận xã hội và cử tri quan tâm, chủ động báo cáo Bộ để giải trình, trả lời các kiến nghị cử tri, chất vấn của Đại biểu Quốc hội; chủ động rà soát, chỉ đạo, đôn đốc thực hiện các nội dung kết luận của Bộ trưởng, Thủ trưởng và các Vụ, ban ngành chức năng.

Ngoài nhiệm vụ trọng tâm nêu trên, cấp ủy đảng, thủ trưởng các đơn vị, phòng ban trong toàn Cục phải tăng cường công tác chỉ đạo điều hành và tổ chức thực hiện một cách đồng bộ các lĩnh vực công tác trên cơ sở bám sát chỉ đạo, chương trình công tác của Bộ, của Cục cũng như kế hoạch năm, 3 tháng cuối năm đã được Cục thông qua cho từng lĩnh vực./.